TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B. TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/HSST-QĐ	*B, ngày 14 tháng 01 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Mạnh Hùng** và bà **Phùng Thị Chiển**

Căn cứ các Điều 155, Điều 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa bị hại anh Hoàng Văn H có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Tr.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1987. Nơi cư trú: Thôn Xoan, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát huyện B, thành phố Hà Nội.

Truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội: *" Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án: Người bị hại đã rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án thì không có quyền yêu cầu lại.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số: 37/2021/LCĐKNCT ngày 22/12/2021.

Trả lại cho ông Vũ Tiến T: 01 con dao bằng kim loại, chuôi gỗ, phần lưỡi dài 29cm, bản rộng nhất 07cm, phần chuôi dài 12cm, đường kính 2,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 11/01/2022).

Nơi nhận:
- VKS huyện B;
- Công an huyện B;
- UBND xã V;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phúc Thịnh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm ; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự).

(6) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị cáo đầu vụ; nếu có nhiều bị cáo thì ghi thêm "và đồng phạm". Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(7) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(8) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(9) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(10) Viện kiểm sát cùng cấp, bị cáo, bị hại (nếu có).